

người họ Mã. Sự đả kích ngầm càng sâu cay hơn khi một người đã "trạc ngoại tứ tuần" lại tía tốt công phu, lại cố tô vẽ cho mình ra đáng trẻ.

Miêu tả hành động, Nguyễn Du đã rất nhanh tay ghi lại cái hành động "Ghế trên ngòi tốt sỗ sàng" của Mã Giám Sinh. "Ghế trên" là ghế ở vị trí trang trọng, dành cho bậc cao niên, bậc huynh trưởng, bậc đáng kính. Kẻ đi hỏi vợ là bậc con cái mà lại "ngồi tốt" thì thật chướng mắt, vô lễ. Hành động "ngồi tốt" là quá bất ngờ, quá nhanh, "ống kính" không nhanh, không nhạy thì làm sao có thể ghi lại được.

– Nhà thơ lại cũng đã rất nhanh ghi lại cách nói năng cộc lốc của Mã (hay cách nói năng cộc lốc của mẹ mối) :

Hỏi tên, rằng : "Mã Giám Sinh",

Hỏi quê, rằng : "Huyện Lâm Thanh cũng gần".

Câu trả lời nhát gừng, không có chủ ngữ, không thêm thưa gửi chỉ có thể là lời của kẻ vô học hoặc hợm của, cậy tiền.

– Bản chất con buôn của Mã Giám Sinh bộc lộ đầy đủ hơn trong cuộc mua bán Kiều. Mã là loại con buôn đặc biệt – buôn người. Nghề buôn người không những cần bản chất tham tiền mà còn cần cả sự nhẫn tâm, đê tiện. Mã lạnh lùng vô cảm, xem Kiều như đồ vật : "Đẩn đo cân sắc, cân tài", "Cò kè bớt một thêm hai". Mã gật gù tán thưởng món lời : "Mặn nồng một vẻ một ưa", chẳng khác gì cử chỉ đê tiện "lắm nhảm gật đầu" của Sở Khanh sau này. Nếu trước đó, khi giành "ghế trên", Mã vội vàng "ngồi tốt" thì giờ đây khi mua Kiều, hẳn lại hết sức chậm rãi, tính toán chi li, hết "đẩn đo", hết "thử tài" lại "cò kè", "thêm", "bớt". Câu thơ "Cò kè bớt một thêm hai" gợi lên cảnh kẻ mua người bán đưa đẩy món hàng, túi tiền được cời ra, thắt vào, nâng lên, đặt xuống.

Với bút pháp kết hợp giữa kể và tả, bằng một số nét phác họa về mối quan hệ mờ ám, vẻ ngoài chải chuốt, nói năng vô lễ, cử chỉ vô học, hành động vô lương, Nguyễn Du đã khắc họa sắc nét hình tượng Mã Giám Sinh, kẻ buôn người, từ ngoại hình đến tính cách. Mã Giám Sinh trở thành một điển hình bất hủ cho sự đê tiện, tàn ác.

2. Đọc kỹ phần *Ghi nhớ* (*Ngữ văn 9*, tập một, trang 99) để có suy luận chính xác trước khi lựa chọn đáp án.

3. Em có thể tham khảo các đoạn văn sau :

"Phần còn lại của đoạn văn là cảnh mua người rất hiếm có. Ở đây có kẻ mua và người bán mình.

Nói sao hết nỗi đớn đau, nhục nhã ê chề của con người cao quý bị biến thành món hàng :

*Nỗi mình thêm tức nỗi nhà,
Thêm hoa một bước lệ hoa mấy hàng !
Ngại ngừng dợn gió e sương,
Ngừng hoa bóng thẹn trông gương mặt dày.*

Kiều vừa xót xa cho mối tình của mình (*nỗi mình*), vừa xót xa cho gia cảnh (*nỗi nhà*), lệ rơi khôn cầm. Kiều ra với Mã, như cành hoa đem ra trước sương gió cho nên "dợn gió e sương", vì sương gió làm cho hoa tàn, hoa rụng. Và vì tự ví với hoa, nên thẹn thùng khi nhìn thấy hoa, tự thấy không xứng với hoa. Đó là tình cảm đạo đức thâm kín của Kiều.

Trong khi đó thì mục mỗi cứ giới thiệu Kiều như một món hàng, một đồ vật : "vén tóc", "bắt tay" cho khách xem, bắt nàng đánh đàn, làm thơ cho khách thấy. Còn Kiều thì ủ rũ :

Nét buồn như cúc, điệu gầy như mai.

Trước sau, Nguyễn Du đã miêu tả cảnh bán người này như là cảnh : "Cành hoa đem bán cho thuyền lái buôn".

*(Theo Trần Đình Sử, Bình giảng tác phẩm văn học,
NXB Giáo dục, Hà Nội, 1995)*

"Thúy Kiều là người luôn có ý thức về nhân phẩm mà cuối cùng bị chà đạp về nhân phẩm. Đoạn *Mã Giám Sinh mua Kiều* khắc họa hình ảnh tội nghiệp của Kiều. Nàng tội nghiệp vì là một món hàng đem bán và càng tội nghiệp hơn khi nàng ý thức sâu sắc về nhân phẩm. Là một món hàng, Kiều buồn rầu, tủi hổ, sượng sùng trong bước đi "ngại ngừng", ê chề trong cảm giác "thẹn" trước hoa và "mặt dày" trước gương. Là một người ý thức được nhân phẩm, Kiều đau uất trước cảnh đời ngang trái, đau khi nghĩ tới "nỗi mình" tình duyên dang dở, uất bởi "nỗi nhà" bị vu oan giá họa. Bao trùm tâm trạng Kiều là sự đau đớn, tái tê : "Thêm hoa một bước lệ hoa mấy hàng".

*(Theo Lã Nhâm Thìn, Hướng dẫn làm văn 10,
NXB Giáo dục, Hà Nội, 1999)*

4. Đoạn *Mã Giám Sinh mua Kiều* là một bức tranh hiện thực về xã hội, đồng thời thể hiện tấm lòng nhân đạo của Nguyễn Du.